

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHN TẾ - KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

KHOA DỆT MAY VÀ THỜI TRANG

BỘ MÔN: CÔNG NGHỆ MAY

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

HỌC PHẦN: THỰC HÀNH CẮT MAY ÁO SƠ MI, QUẦN ÂU CƠ BẢN

1. THÔNG TIN CHUNG

Tên học phần (tiếng Việt):	Thực hành Cắt may áo sơ mi, quần âu cơ bản
Tên học phần (tiếng Anh):	Practice cutting and sewing of basic shirts, pants
Mã môn học:	M23
Khoa/Bộ môn phụ trách:	Công nghệ may
Giảng viên phụ trách chính:	Th.S Trần Thanh Hải Email: tthai@uneti.edu.vn
GV tham gia giảng dạy:	ThS. Trần Thanh Hải, ThS Bùi Thị Thu Hiền, ThS Đặng Thị Lý, ThS Bùi Quang Lập, ThS Đỗ Thị Lan, ThS Nguyễn Thị Thu Thủy, ThS Nguyễn Thị Lan Anh, ThS Nguyễn Gia Phong.
Số tín chỉ:	3(90,90) N(b, Nx30) Trong đó N: Số tín chỉ; b = 30xN tiết đối với thực hành 30 tiết xN
Số tiết Lý thuyết:	0
Số tiết TH/TL:	90
Số tiết Tự học:	90
Tính chất của học phần:	Bắt buộc
Học phần tiên quyết:	Không
Học phần học trước:	Không
Các yêu cầu của học phần:	Sinh viên có tài liệu học tập

2. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Thực hành Cắt may áo sơ mi, quần âu cơ bản là học phần thực hành chung của chương trình đào tạo đại học ngành Công nghệ may. Học phần này được bố trí thực hiện sau học phần Thực hành Cắt may các bộ phận chủ yếu sơ mi, quần âu cơ bản.

Học phần đề cập tới những nội dung cơ bản có liên quan đến kỹ năng thực hành cơ bản về cắt và may quần áo, áo sơ mi theo tiêu chuẩn kỹ thuật.

3. MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN ĐỐI VỚI NGƯỜI HỌC

Kiến thức

Vận dụng quy trình công nghệ cắt, may hoàn chỉnh các chi tiết của quần áo sơ mi theo tiêu chuẩn kỹ thuật. Thực hiện được phương pháp may lắp ráp hoàn chỉnh áo sơ mi nam nữ, quần áo nam nữ. Đánh giá kiểm tra các tiêu chuẩn kỹ thuật sản phẩm sau khi may xong. Phân tích được nguyên nhân sai hỏng và đưa ra biện pháp khắc phục trong quá trình gia công sản phẩm.

Kỹ năng

- Thực hiện quy trình cắt, may hoàn chỉnh áo sơ mi nam, nữ theo tiêu chuẩn kỹ thuật
- Thực hiện quy trình cắt, may hoàn chỉnh quần áo nam theo tiêu chuẩn kỹ thuật

Năng lực tự chủ và trách nhiệm

Có tinh thần trách nhiệm cao đối với công việc được giao. Có phẩm chất đạo đức, trung thực nhiệt tình, chủ động trong học tập. Có khả năng tự học, tự nghiên cứu và phản biện. Có tinh thần trách nhiệm cao đối với công việc được giao.

4. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

Mã CDR	Mô tả CDR học phần <i>Sau khi học xong môn học này, người học có thể:</i>	CDR của CTĐT
G1	Về kiến thức	
<i>G1.1.1</i>	Vận dụng được phương pháp may các bộ phận: túi ốp ngoài, thép tay, bộ phận tra cổ, tra măng séc của áo sơ mi nam, nữ	[1.3.2] [1.3.3] [2.2.1]
<i>G1.1.2</i>	Vận dụng được phương pháp may cửa quần kéo khóa, túi dọc miệng thẳng, miệng chéch, túi 2 viền rẽ, túi coi chìm may trên quần áo, nam, nữ	[1.3.2] [1.3.3]
<i>G1.2.1</i>	Thực hiện phương pháp may lắp ráp hoàn chỉnh áo sơ mi nam, nữ.	[1.3.2] [1.3.3]
<i>G1.2.2</i>	Thực hiện phương pháp may lắp ráp hoàn chỉnh quần áo nam	[1.3.2] [1.3.3]
<i>G1.2.3</i>	Đánh giá kiểm tra các tiêu chuẩn kỹ thuật sản phẩm sau khi may xong	[1.3.2] [1.3.3]
G2	Về kỹ năng	
<i>G2.1.1</i>	Thực hiện may lắp ráp hoàn chỉnh áo sơ mi nam theo tiêu chuẩn kỹ thuật	[2.1.2] [2.1.3]
<i>G2.1.2</i>	Thực hiện may lắp ráp hoàn chỉnh áo sơ mi nữ theo tiêu chuẩn kỹ thuật	
<i>G2.1.3</i>	Thực hiện may lắp ráp hoàn chỉnh quần áo nam, nữ theo tiêu chuẩn kỹ thuật	[2.1.2] [2.1.3]
G3	Năng lực tự chủ và trách nhiệm	

G3.1.1	Có phẩm chất đạo đức, trung thực nhiệt tình, chủ động trong học tập	[3.1.1]
G3.1.2	Có khả năng tự học, tự nghiên cứu và phản biện	[3.1.2]
G3.2.1	Tuân thủ vai trò, trách nhiệm của bản thân trong quá trình tham gia các công đoạn trong sản xuất	[3.2.1]
G3.2.2	Có tinh thần trách nhiệm cao đối với công việc được giao	[3.2.2]

5. NỘI DUNG MÔN HỌC, KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

TT	Nội dung	Thời gian hướng dẫn (giờ)			
		Tổng số	Ban đầu	Thường xuyên	Kết thúc
1	<p>1. Thực hành cắt may áo sơ mi nam</p> <p>1.1. Thiết kế áo sơ mi nam</p> <ul style="list-style-type: none"> Mô tả đặc điểm hình dáng sản phẩm <p>Áo sơ mi nam dài tay, cổ đứng chân rời, đầu cổ nhọn, chân cổ nguyệt tròn. Thân trước trái có may túi ộp. Thân sau may cầu vai rời 2 lớp. Tay áo mang tay tròn 1 chi tiết, cửa tay được may bằng một thép và một thép nhỏ.</p> <ul style="list-style-type: none"> Sử dụng mẫu thiết kế từ học phần thiết kế đã học. <p>1.2. Cắt mẫu trên vải</p>	3	0.5	2	0.5
2	1.3. May áo sơ mi nam	3	0.5	2	0.5
3	1.3. May áo sơ mi nam (tiếp theo)	3	0.5	2	0.5
4	1.3. May áo sơ mi nam (tiếp theo)	3	0.5	2	0.5
5	1.3. May áo sơ mi nam (tiếp theo)	3	0.5	2	0.5
6	1.3. May áo sơ mi nam (tiếp theo)	3	0.5	2	0.5
7	1.3. May áo sơ mi nam (tiếp theo)	3	0.5	2	0.5
8	<p>1.3. May áo sơ mi nam (tiếp theo)</p> <ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra nghiệm thu sản phẩm 	3	0.5	2	0.5
9	<p>2. Thực hành cắt may áo sơ mi nữ</p> <p>2.1. Thiết kế áo sơ mi</p> <ul style="list-style-type: none"> Mô tả đặc điểm hình dáng sản phẩm <p>Áo sơ mi nữ tay cộc, cổ nam chân, nẹp khuyết, nẹp</p>	3	0.5	2	0.5

TT	Nội dung	Thời gian hướng dẫn (giờ)			
		Tổng số	Ban đầu	Thường xuyên	Kết thúc
	cúc liền gập vào trong. Tay áo mang tay tròn 1 chi tiết. - Sử dụng mẫu thiết kế từ học phần thiết kế đã học. 2.2. Cắt mẫu trên vải				
10	2.3. May áo sơ mi nữ	3	0.5	2	0.5
11	2.3. May áo sơ mi nữ (tiếp theo)	3	0.5	2	0.5
12	2.3. May áo sơ mi nữ (tiếp theo)	3	0.5	2	0.5
13	2.3. May áo sơ mi nữ (tiếp theo)	3	0.5	2	0.5
14	2.3. May áo sơ mi nữ (tiếp theo) - Kiểm tra nghiệm thu sản phẩm	3	0.5	2	0.5
15	3. Thực hành cắt may quần âu nam 3.1. Thiết kế quần âu nam - Mô tả đặc điểm hình dáng sản phẩm Quần âu nam thân trước có xếp 1 ly (hoặc không ly) túi dọc miệng chéch, thân sau có may túi 2 viền rề, cửa quần kéo khóa với đấp moi cắt liền. - Sử dụng mẫu thiết kế từ học phần thiết kế đã học 3.2. Cắt mẫu trên vải	3	0.5	2	0.5
16	3.3. May quần âu nam	3	0.5	2	0.5
17	3.3. May quần âu nam (tiếp theo)	3	0.5	2	0.5
18	3.3. May quần âu nam (tiếp theo)	3	0.5	2	0.5
19	3.3. May quần âu nam (tiếp theo)	3	0.5	2	0.5
20	3.3. May quần âu nam (tiếp theo)	3	0.5	2	0.5
21	3.3. May quần âu nam (tiếp theo)	3	0.5	2	0.5
22	3.3. May quần âu nam (tiếp theo)	3	0.5	2	0.5

TT	Nội dung	Thời gian hướng dẫn (giờ)			
		Tổng số	Ban đầu	Thường xuyên	Kết thúc
23	3.3. May quần âu nam (tiếp theo) - Kiểm tra nghiệm thu sản phẩm	3	0.5	2	0.5
24	4. Thực hành cắt may quần âu nam (kiểu 2) 4.1. Thiết kế quần âu nam - Mô tả đặc điểm sản phẩm Quần âu nam thân trước có xếp 1 ly (hoặc không ly) túi dọc miệng chéch, thân sau có may túi 2 viền rẽ, cửa quần kéo khóa với đấp moi cắt rời. - Sử dụng mẫu thiết kế từ học phần thiết kế đã học. 4.2. Cắt mẫu trên vải	3	0.5	2	0.5
25	4.3. May quần âu nam	3	0.5	2	0.5
26	4.3. May quần âu nam (tiếp theo)	3	0.5	2	0.5
27	4.3. May quần âu nam (tiếp theo)	3	0.5	2	0.5
28	4.3. May quần âu nam (tiếp theo)	3	0.5	2	0.5
29	4.3. May quần âu nam (tiếp theo)	3	0.5	2	0.5
30	4.3. May quần âu nam (tiếp theo) - Kiểm tra nghiệm thu sản phẩm.	3	0.5	2	0.5
	Tổng cộng	90	15	60	15

6. MA TRẬN MỨC ĐỘ ĐÓNG GÓP CỦA NỘI DUNG GIẢNG DẠY ĐỂ ĐẠT ĐƯỢC CHUẨN ĐẦU RA CỦA HỌC PHẦN

Mức 1: Thấp

Mức 2: Trung bình

Mức 3: Cao

Chương	Nội dung giảng dạy	Chuẩn đầu ra học phần											
		G1.1.1	G1.1.2	G1.2.1	G1.2.2	G1.2.3	G2.1.1	G.2.1.2	G.2.1.3	G.3.1.1	G.3.1.2	G3.2.1	G3.2.2
1	1. Thực hành cắt may áo sơ mi nam												
	1.1.Thiết kế áo sơ mi nam (Sử dụng mẫu thiết kế từ	1				2		2				2	2

Chương	Nội dung giảng dạy	Chuẩn đầu ra học phần											
		G1.1.1	G1.1.2	G1.2.1	G1.2.2	G1.2.3	G2.1.1	G2.1.2	G2.1.3	G3.1.1	G3.1.2	G3.2.1	G3.2.2
	học phần thiết kế đã học)												
	1.2. Cắt mẫu trên vải		1				2					2	2
	1.3. May áo sơ mi nam. Kiểm tra chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn kỹ thuật và chỉnh sửa			1	1		2					2	2
	2. Thực hành cắt may áo sơ mi nữ												
2	2.1.Thiết kế áo sơ mi nữ (Sử dụng mẫu thiết kế từ học phần thiết kế đã học)			1	1							2	2
	2.2. Cắt mẫu trên vải						2					2	
	2.3. May áo sơ mi nữ Kiểm tra chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn kỹ thuật và chỉnh sửa			1	1			2		2		2	2
	3: Thực hành cắt may quần âu nam												
3	3.1.Thiết kế quần âu nam (Sử dụng mẫu thiết kế từ học phần thiết kế đã học)	1								2		2	2
	3.2. Cắt mẫu trên vải	1								2		2	2
	3.3. May quần âu nam. Kiểm tra chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn kỹ thuật và chỉnh sửa				2	2			2	2		2	2
	4: Thực hành cắt may quần âu nam (kiểu 2)												
4	4.1.Thiết kế quần âu nam (Sử dụng	1								2	2	2	2

Chương	Nội dung giảng dạy	Chuẩn đầu ra học phần											
		G1.1.1	G1.1.2	G1.2.1	G1.2.2	G1.2.3	G2.1.1	G.2.1.2	G.2.1.3	G.3.1.1	G.3.1.2	G3.2.1	G3.2.2
	mẫu thiết kế từ học phần thiết kế đã học)												
	4.2. Cắt mẫu trên vải	1								2		2	2
	4.3. May quần âu nam. Kiểm tra chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn kỹ thuật và chỉnh sửa									2	2	2	2

7. PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

TT	Điểm thành phần	Quy định	Chuẩn đầu ra học phần											
			G1.1.1	G1.1.2	G1.2.1	G1.2.2	G1.2.3	G2.1.1	G.2.1.2	G.2.1.3	G.3.1.1	G.3.1.2	G3.2.1	G3.2.2
1	Điểm quá trình	1. Kiểm tra định kỳ lần 1 + Hình thức: <i>Thực hành may</i> + Thời điểm: sau khi học hết tuần 1 + Hệ số: 3						X				X	X	X
		2. Kiểm tra định kỳ lần 2 + Hình thức: <i>Thực hành may</i> + Thời điểm: sau khi học hết tuần 2 + Hệ số: 3							X		X	X	X	
		3. Kiểm tra định kỳ lần 3 + Hình thức: <i>thực hành may</i> + Thời điểm: hết tuần 3 + Hệ số:3									X	X	X	X
		4. Kiểm tra chuyên cần + Hình thức:												

TT	Điểm thành phần	Quy định	Chuẩn đầu ra học phần											
			G1.1.1	G1.1.2	G1.2.1	G1.2.2	G1.2.3	G2.1.1	G.2.1.2	G.2.1.3	G.3.1.1	G.3.1.2	G3.2.1	G3.2.2
		<i>Điểm danh theo thời gian tham gia học trên lớp + Số lần: 1 lần, vào thời điểm kết thúc học phần</i>						X	X	X	X	X	X	X

8. PHƯƠNG PHÁP DẠY VÀ HỌC

- ✓ Giảng viên giới thiệu học phần, tài liệu học tập, tài liệu tham khảo, các địa chỉ website để tìm tư liệu liên quan đến môn học. Nêu nội dung cốt lõi của chương và tổng kết chương, sử dụng bài giảng điện tử và các mô hình giáo cụ trực quan (mô hình 3D của một số chi tiết điển hình) trong giảng dạy. Tập trung hướng dẫn học, tư vấn học, phản hồi kết quả thảo luận, bài tập lớn, kết quả kiểm tra và các nội dung lý thuyết chính mỗi chương.
- ✓ Giảng viên sẽ mô tả các hoạt động thực tế trong quá trình sản xuất của một doanh nghiệp liên quan đến việc xây dựng, đọc và giải thích được các bản vẽ chi tiết.
- ✓ Các phương pháp giảng dạy có thể áp dụng: Phương pháp thuyết trình; Phương pháp thảo luận nhóm; Phương pháp mô phỏng; Phương pháp minh họa; Phương pháp miêu tả, làm mẫu.
- ✓ Sinh viên chuẩn bị bài từng chương, làm bài tập đầy đủ, trau dồi kỹ năng làm việc nhóm để chuẩn bị bài thảo luận.
- ✓ Trong quá trình học tập, sinh viên được khuyến khích đặt câu hỏi phản biện, trình bày quan điểm, các ý tưởng sáng tạo mới dưới nhiều hình thức khác nhau.

9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

9.1. Quy định về tham dự lớp học

- ✓ Sinh viên/học viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý.
- ✓ Sinh viên vắng quá 50% buổi học dù có lý do hay không có lý do đều bị coi như không hoàn thành khóa học và phải đăng ký học lại vào học kỳ sau.
- ✓ Tham dự các tiết học lý thuyết
- ✓ Thực hiện đầy đủ các bài tập được giao trong cuốn sách bài tập hình họa vẽ kỹ thuật
- ✓ Tham dự kiểm tra giữa học kỳ
- ✓ Tham dự thi kết thúc học phần

- ✓ Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học

9.2. Quy định về hành vi lớp học

- ✓ Học phần được thực hiện trên nguyên tắc tôn trọng người học và người dạy. Mọi hành vi làm ảnh hưởng đến quá trình dạy và học đều bị nghiêm cấm.
- ✓ Sinh viên phải đi học đúng giờ quy định. Sinh viên đi trễ quá 15 phút sau khi giờ học bắt đầu sẽ không được tham dự buổi học.
- ✓ Tuyệt đối không làm ồn, gây ảnh hưởng đến người khác trong quá trình học.
- ✓ Tuyệt đối không được ăn uống, nhai kẹo cao su, sử dụng các thiết bị như điện thoại, máy nghe nhạc trong giờ học.

10. TÀI LIỆU HỌC TẬP, THAM KHẢO

10.1. Tài liệu học tập:

[1]. Bộ môn Công nghệ may, *Tài liệu học tập Thực tập cắt may các bộ phận chủ yếu sơ mi, quần âu cơ bản*, Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp.

10.2. Tài liệu tham khảo:

[2]. Lê Thị Kiều Liên, Hồ Thị Minh Hương, Dư Văn Rê, Công nghệ may, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2003

[3]. Sunao Onuma, *Fundamentals of Garment Design*, NXB DalNippon Printing Co.,Ltd, 2009

11. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

- ✓ Các Khoa, Bộ môn phổ biến đề cương chi tiết cho toàn thể giáo viên thực hiện.
- ✓ Giảng viên phổ biến đề cương chi tiết cho sinh viên vào buổi học đầu tiên của học phần.
- ✓ Giảng viên thực hiện theo đúng đề cương chi tiết đã được duyệt.

Hà Nội, ngày tháng 05 năm 2018

Trưởng khoa

(Ký và ghi rõ họ tên)

Trưởng bộ môn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Người biên soạn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Trần Thanh Hải